

Số: 18/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

#### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-KĐCL ngày 07/02/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XXVI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-KĐCL ngày 07/02/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thành lập các Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Phiên XXVI;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Nghị quyết tại Phiên họp XXVI ngày 02-03/3/2024 của Hội đồng,

#### QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo và đã được Nhà trường đồng thuận.





**Phụ lục II**  
**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHÍNH QUY TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 18/NQ-HĐKĐCL ngày 04 tháng 3 năm 2024*  
*của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh (CTĐT) của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2018-2022 cho thấy có những điểm mạnh sau đây:

Mục tiêu của CTĐT được xác định phù hợp với sứ mạng của Nhà trường và với mục tiêu giáo dục đại học. Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần có các thông tin cốt lõi về CTĐT và các học phần. Chương trình dạy học được định kỳ rà soát, cập nhật có cấu trúc và trình tự hợp lý, có sự gắn kết giữa các khối kiến thức. Các hoạt động dạy và học khá đa dạng; kiến tập, thực tập, trải nghiệm thực tế được chú trọng. Việc đánh giá kết quả học tập của người học được quy định và hướng dẫn thực hiện; kết quả được công bố kịp thời giúp sinh viên cải tiến việc học tập; quy trình phúc tra phúc khảo dễ tiếp cận. Khuyến khích, hỗ trợ đào tạo đội ngũ giảng viên, nhân viên được quan tâm. Chính sách, tiêu chí tuyển sinh rõ ràng, cập nhật theo quy định và được thực hiện có hiệu quả. Hệ thống giám sát tiến độ học tập của người học được vận hành. Hệ thống phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng đáp ứng tốt yêu cầu triển khai CTĐT. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan được thiết lập; kết quả khảo sát được sử dụng để cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT. Tỷ lệ sinh viên thôi học thấp, tỷ lệ có việc làm và việc làm phù hợp cao; nghiên cứu khoa học sinh viên được quan tâm.

Tuy nhiên, CTĐT còn những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (cụ thể trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Định kỳ lấy ý kiến sâu rộng các bên làm căn cứ rà soát, điều chỉnh mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT một cách có hệ thống. Rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra: tăng tính khả thi và dễ đo lường; bám sát hơn nữa các yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam; diễn đạt đảm bảo yêu cầu SMART để thực hiện.

2. Thể hiện khoa học hơn các nội dung, thông tin trong Bản mô tả CTĐT để tăng hiệu quả truyền thông về CTĐT. Tiếp tục hoàn thiện đề cương các học phần: cập nhật đầy đủ thông tin; rà soát ma trận học phần với chuẩn đầu ra của CTĐT; thiết kế nội dung tự học và hình thức giám sát, đánh giá phù hợp; cập nhật tài liệu học tập. Cải tiến và đa dạng các hình thức công khai bản mô tả và đề cương học phần để các bên dễ dàng tiếp cận, nắm bắt.

3. Tăng cường tham khảo các CTĐT tiên tiến, lấy ý kiến của đa dạng loại hình doanh nghiệp, các công ty nước ngoài, đại diện các hiệp hội nghề nghiệp để tiếp tục rà soát, điều chỉnh CTĐT và nội dung các học phần nhằm đáp ứng được yêu cầu thay đổi nhanh của nền kinh tế và đảm bảo các học phần đều có đóng góp vào đạt chuẩn đầu ra của CTĐT. Rà soát, điều chỉnh

nội dung các học phần để tăng tính kết nối giữa khối kiến thức trong chương trình dạy học. Thiết kế nội dung, phương pháp, kỹ thuật dạy - học, kiểm tra đánh giá học phần phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT.

4. Xây dựng hướng dẫn và kế hoạch hành động để chuyển hóa cụ thể triết lý giáo dục vào CTĐT. Định kỳ đánh giá hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy - học để cải tiến; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc dạy và học. Chú trọng hơn nữa các hoạt động dạy và học nhằm phát triển các kỹ năng giao tiếp xã hội, kỹ năng làm việc nhóm; tăng tính sáng tạo, năng động; chú trọng các hoạt động tự học, rèn luyện kỹ năng để nâng cao khả năng học tập suốt đời của sinh viên.

5. Rà soát, cập nhật các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học phù hợp với yêu cầu đáp ứng chuẩn đầu ra; xây dựng lộ trình và công cụ đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của CTĐT theo quy định. Đa dạng các hình thức kiểm tra và đánh giá hết học phần, thi vấn đáp, trắc nghiệm, trắc nghiệm kết hợp tự luận, chấm sản phẩm dự án học tập; xây dựng hoàn chỉnh ngân hàng câu hỏi thi với tất cả học phần và quy trình xây dựng, thẩm định đề thi, kết quả thi một cách khoa học. Khai thác thêm phương án trực tuyến khi nộp đơn phúc tra/phúc khảo và hình thức sinh viên phản hồi về kết quả đánh giá.

6. Có chính sách, cơ chế thu hút và phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ cao, các chuyên gia đầu ngành và có giải pháp phát triển nhanh đội ngũ giảng viên trình độ tiến sĩ để thực hiện CTĐT. Quy định chi tiết nhiệm vụ kết nối, phục vụ cộng đồng đối với giảng viên và quan tâm điều phối thực hiện và đánh giá, giám sát khối lượng công việc. Cụ thể hóa yêu cầu về năng lực để đánh giá nhu cầu đào tạo và thực hiện phát triển năng lực theo từng vị trí giảng viên; có hướng dẫn, quy định, quy trình cụ thể để quản trị theo kết quả đầu ra theo hướng coi trọng hiệu quả và cống hiến cá nhân gắn với đãi ngộ để tạo động lực, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy các nghiên cứu khoa học đỉnh cao, liên ngành và chuyên giao, thương mại hóa gắn với phục vụ cộng đồng để khai thác tốt tiềm năng của CTĐT.

7. Cụ thể hóa quy hoạch tổng thể về đội ngũ nhân viên và có các kế hoạch thực hiện hàng năm làm cơ sở để tuyển dụng và luân chuyển nhân viên theo vị trí việc làm. Khảo sát nhu cầu nâng cao năng lực theo vị trí việc làm để đào tạo, đội ngũ nhân viên phục vụ hiệu quả cho CTĐT. Sớm ban hành bộ tiêu chí đánh giá năng lực của nhân viên và triển khai đánh giá hàng năm gắn với đãi ngộ nhằm tạo động lực cống hiến, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

8. Tiếp tục rà soát chính sách, tiêu chí tuyển sinh, lấy ý kiến của các bên liên quan để cải tiến chính sách tuyển sinh và tiêu chí tuyển chọn phù hợp CTĐT đang có nhu cầu cao. Có các biện pháp hỗ trợ tích cực để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đúng thời hạn; tăng cường các hoạt động thực tập, thực tế, giáo dục định hướng nghề nghiệp với sự tham gia của nhà sử dụng lao động; triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, tăng cường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp và tìm kiếm việc làm.

9. Tăng cường nguồn học liệu số; đẩy mạnh việc biên soạn bài giảng điện tử ở các cấp độ và tăng cường kết nối, khai thác nguồn tài nguyên học liệu điện tử. Thiết lập phối hợp chặt chẽ giữa thư viện và Khoa trong việc rà soát, bổ sung cập nhật tài liệu học tập. Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và cập nhật/bổ sung các phần mềm hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý và chuyên môn; xây dựng đề án chuyển đổi số và tích cực triển khai đồng bộ trong Nhà trường. Ưu tiên đầu tư trang thiết bị cho phòng thực hành, thí nghiệm và khai thác hiệu quả phục vụ cho CTĐT.

10. Xác định, tuyên bố rõ ràng quan điểm tiếp cận về thiết kế và phát triển CTĐT; ban hành đồng bộ và nhất quán các quy định, quy trình để triển khai thực hiện. Thực hiện rà soát, đánh giá quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; rà soát, cải tiến các phương pháp dạy-học và kiểm tra đánh giá đồng thời với cải tiến chất lượng CTĐT, đảm bảo đánh giá được chuẩn đầu ra của CTĐT. Đổi mới việc khảo sát các bên liên quan, cơ chế phối hợp giữa các đơn vị và thực hiện xử lý, phân tích, quản lý dữ liệu đảm bảo tin cậy sẵn sàng phục vụ cải tiến CTĐT cũng như hỗ trợ các cấp quản lý.

11. Cải tiến hoạt động khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với sinh viên tốt nghiệp để đưa ra giải pháp tiếp tục cải tiến chất lượng; phối hợp với doanh nghiệp để xây dựng phương thức đánh giá chất lượng đào tạo và mức độ đạt chuẩn đầu ra, làm cơ sở tiếp tục cải tiến, nâng cao mức độ hài lòng của nhà tuyển dụng. Gắn công tác nghiên cứu khoa học sinh viên với các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên và việc thực thi tiếp cận CDIO hiệu quả để nâng cao chất lượng. Tạo thêm nhiều điều kiện để sinh viên tham gia các hoạt động khởi nghiệp theo đúng sứ mạng và mục tiêu đã đề ra; quan tâm đến một tỉ lệ lớn các sinh viên có nhu cầu học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh gửi cơ quan quản lý trực tiếp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.

-----

H  
A